

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2022/HS-ST

Ngày: 15 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Kiều Duyên.

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Tư

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Trang
2. Bà Đặng Thị Hoàng Anh
3. Ông Nguyễn Văn Bé Ba

- Thư ký phiên tòa: Bà Tăng Thị Bích Trâm – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa:
Ông Võ Hồng Phong - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Văn T, sinh năm: 1993.

Nơi cư trú: ấp HB, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn M và bà Phạm Thị X; có vợ là Nguyễn Thị Diễm M và 01 người con; tiền sự: không.

Tiền án: ngày 01/02/2013, bị Tòa án nhân dân huyện VL, tỉnh Vĩnh Long xử phạt 06 tháng tù, về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 05/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt vào ngày 30/3/2013, chưa chấp hành phần dân sự.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo Phạm Văn T:* ông Huỳnh Ngọc Ch, Luật sư Văn phòng luật sư Phạm Minh T thuộc Đoàn luật sư tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Nguyễn Thị Diễm M, sinh năm: 1998; nơi cư trú: ấp HB, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

2. Nguyễn Thị Thảo Q, sinh năm: 1995; nơi cư trú: ấp 1, xã TP, huyện CK, tỉnh Trà Vinh. (vắng mặt)

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng:

1. Phạm Anh Nh, sinh năm: 1983; nơi cư trú: ấp AD 2, xã TH, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

2. Cao Minh C, sinh năm: 1994; nơi cư trú: ấp TrT, thị trấn VL, huyện Vũng Liêm, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

3. Đoàn Nguyễn Hoàng D, sinh năm: 1990; nơi cư trú: ấp 2, xã TN, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

4. Phạm Hoàng H, sinh năm: 1984; nơi cư trú: ấp TP, xã TT, huyện TÔ, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

5. Phạm Thị H1, sinh năm: 1960; nơi cư trú: ấp HN, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

6. Trần Văn N, sinh năm: 1963; nơi cư trú: ấp HN, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

7. Phạm Thị X, sinh năm: 1960; nơi cư trú: ấp HN, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (có mặt)

8. Phạm Thị Mỹ X1, sinh năm: 1988; nơi cư trú: ấp HT, xã HT, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 22/8/2021 tổ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự phòng chống dịch covid – 19 của Công an – quân sự huyện VL làm nhiệm vụ tại địa bàn xã HTh thì phát hiện một thanh niên điều khiển xe Sirius màu đỏ đen nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì người thanh niên tăng ga bỏ chạy, khi thả dốc cầu Đình Đôi 2 – thuộc ấp HT, xã HTh, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long, người thanh niên lấy một bọc nylon màu đen treo trên xe ném xuống mé sông ngay dốc cầu và bỏ chạy.

Lực lượng tổ tuần tra tiến hành thu giữ, kiểm tra bọc nylon màu đen bên trong hộp giấy có túi chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy đá, trích xuất camera và xác

minh nhân thân người thanh niên xác định người thanh niên bỏ chạy là Phạm Văn T sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp HB, xã HTh, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long là người đã ném bỏ bịch nylon màu đen nên mời T về trụ sở Công an xã HTh làm việc và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của mình. Qua xét nghiệm xác định Phạm Văn T dương tính với Methamphetamine (ma túy đá).

Qua quá trình điều tra T khai nhận: khoảng 11 giờ ngày 22/8/2021, Tán ở nhà thì có người bạn tên Phạm Anh Nh, nhà tại chợ MP nhờ T đến sông NP (kênh 60) tiếp giáp giữa xã HN, huyện VL với xã TB, huyện CL, tỉnh Trà Vinh, bơi qua sông NP liên hệ với người nam tên Kha Ly (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để nhận đồ tức là nhận ma túy dùm Nh, Nh sẽ cho tiền xài thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô hiệu Sirius biển số 84B1-275.48 đến khu vực sông NP (kênh 60), T đậu xe bên lề đường bơi qua sông đến khu vực đất trống thì thấy 02 thanh niên (không rõ nhân thân) điều khiển xe mô tô Exciter 150 màu cam đang đi đến, T đón lại do có điện thoại liên lạc trước và giới thiệu là em của Nh đến lấy đồ (ma túy) thì được người thanh niên ngồi sau bước xuống xe và cầm bịch nylon màu đen có chứa ma túy bên trong giao cho T. Sau khi nhận được bịch nylon màu đen có chứa ma túy, T đem về nhà, sợ gia đình phát hiện nên khi cách nhà khoảng 100 mét T để bịch nylon vào trong bụi cây, thấy bịch nylon bên ngoài bị ướt, T sợ ướt ma túy ở bên trong nên T điều khiển xe về nhà lấy bịch nylon màu đen khác ra để thay, khi thay bịch nylon T thấy bên trong bịch nylon có 08 hộp giấy, trong đó có 07 hộp dán kín, 01 hộp khẩu trang rộng bị dè bẹp. Sau đó, T điện thoại cho Nh nói là đã nhận “đồ” (ma túy) xong và hẹn đến khu vực chợ Nhà Đài thuộc xã HN để giao “đồ” (ma túy). Trên đường đi, T bị lực lượng tuần tra yêu cầu dừng xe, sợ bị bắt vì hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy nên T tăng ga bỏ chạy và ném bỏ bịch nylon màu đen xuống mé sông ngay dốc cầu; sau đó chạy về nhà của bà Phạm Thị H là cô ruột bị cáo thì gặp bà H và ông Trần Văn N chồng bà H, T nói là bị Cảnh sát giao thông rượt đuổi nên gửi xe lại nhà bà H và đi bộ về nhà anh Phạm Văn Nh là anh ruột của T gặp bà Phạm Thị X là mẹ của T và cháu Phạm Thị Bảo Ng con anh Nh, T cởi áo đang mặc trên người ra và lấy áo khoác của đứa cháu mặc vào, tiếp theo T mượn điện thoại của bà X để điện thoại cho bà H nói ông N tháo biển số xe ra và giấu xe dùm T. Sau đó, lực lượng Công an đã mời T về làm việc và T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản kết luận giám định số 435/KLGD ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long, kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là 99,9597 gam và 100,0501 gam.

- Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là 99,8537 gam và 100,0421 gam.

Tổng khối lượng ma túy là 399,9056 gam.

Đối với Phạm Anh Nh, ngoài lời khai của T thì không có chứng cứ nào chứng minh Nh có kêu T đi vận chuyển ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long không xử lý là đúng quy định của pháp luật, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Đối với 02 người thanh niên giao ma túy cho T trong đó có 01 người tên Kha Ly, do T không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, không nhớ số điện thoại liên lạc, điện thoại của T hư không trích xuất được dữ liệu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long không có cơ sở điều tra xác minh làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với bà Phạm Thị H và ông Trần Văn N có hành vi giấu xe và biển số xe dùm T khi T nói là bị Cảnh sát giao thông rượt đuổi mà hoàn toàn không biết T thực hiện hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy và bị lực lượng công an truy đuổi nên Công quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long không xử lý về tội “Che giấu tội phạm”, “Không tố giác tội phạm”.

Về vật chứng: tại hiện trường thu giữ các vật chứng sau: 01 túi nilon màu đen bên trong chứa 2 túi nilon trong suốt màu trắng bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng, 01 vỏ hộp khẩu trang, 01bít nilon màu đen, 01hộp giấy hiệu Tylenol, 02 hộp giấy hiệu Icare, 01 hộp giấy hiệu 24K, 02 hộp giấy hiệu Hello, 01 hộp giấy hiệu trà vị chanh, tất cả các hộp giấy đều chưa kiểm tra bên trong, tất cả đã được niêm phong (BL 06). Tại nhà ông Trần Văn N dựng rề của T tại ấp HN, xã HTh, huyện VL đã thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen đã qua sử dụng (không có biển số), 01 nón bảo hiểm màu xanh sọc trắng (BL 10). Tại nhà của anh Phạm Văn Nh anh ruột của T tại ấp HN, xã HTh, huyện VL đã thu giữ trên người của T: 01 chứng minh nhân dân tên Phạm Văn T; 01 điện thoại di động Vivo đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.910.446; Tiền Việt Nam đồng là 20.190.000 đồng, T giao nộp 01 áo sơ mi có hoa văn trắng đen, 01 quần sọt màu xanh. Ông Trần Văn N giao nộp 01 biển số xe 84B1-275.48.

Tại Bản cáo trạng số 14/CT-VKSVL-P1 ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long đã truy tố bị cáo Phạm Văn T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” theo b khoản 4 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo: thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu, xin giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm: sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, đề nghị áp dụng điểm b khoản 4 Điều 250, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, xử phạt mức án từ 16 đến 18 năm tù. Về vật chứng tịch thu chất ma túy còn lại sau giám định, tịch thu số tiền 19.600.000 đồng, 01 điện thoại di động. Hoàn trả cho bị cáo Tấn 01 áo sơ mi có hoa văn trắng đen, 01 quần sọt màu xanh, trả cho chị Diễm M 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen, bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: thống nhất tội danh Viện kiểm sát đã truy tố, bị cáo có những tình tiết giảm nhẹ như thành khẩn khai báo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, luật sư, bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: căn cứ vào lời khai của bị cáo, lời khai của người làm chứng, căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: vào khoảng 16 giờ 45 phút, ngày 22/8/2021 tổ tuần tra đảm bảo an ninh trật tự phòng chống dịch covid – 19 của Công an – quân sự huyện VL làm nhiệm vụ tại địa bàn xã HTh thì phát hiện một thanh niên điều khiển xe Sirius màu đỏ đen nên yêu cầu dừng xe kiểm tra thì người thanh niên tăng ga bỏ chạy, khi thả dốc cầu Đình Đồi 2 – thuộc ấp HT, xã HTh, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long, người thanh niên lấy một bọc nylon màu đen treo trên xe ném xuống mé sông ngay dốc cầu và bỏ chạy. Lực lượng tổ tuần tra tiến hành thu giữ, kiểm tra bọc nylon màu đen bên trong hộp giấy có túi chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy đá, trích xuất camera và xác minh nhân thân người thanh niên xác định người thanh niên bỏ chạy là Phạm Văn T, sinh năm 1993; nơi cư trú: ấp HB, xã HTh, huyện VL, tỉnh Vĩnh Long là người đã ném bỏ bọc nylon màu đen nên mời T về trụ sở Công an xã HTh làm việc và T đã thừa nhận toàn bộ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy của mình. Qua xét nghiệm xác định Phạm Văn T dương tính với Methamphetamine (ma túy đá).

Căn cứ vào bản kết luận giám định số 435/KLGD-PC09 ngày 26/8/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Long, kết luận: mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu 01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là 99,9597 gam và 100,0501 gam. Mẫu tinh thể màu trắng bên trong 02 túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu 02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng lần lượt là 99,8537 gam và 100,0421 gam. Tổng khối lượng ma túy là 399,9056 gam.

Từ những tình tiết trên đã đủ căn cứ kết luận bị cáo Phạm Văn T đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” đúng như cáo trạng đã truy tố.

Hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy đã xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, bị cáo biết rõ hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bản thân bị cáo đã nghiện ma túy, bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với gia đình và xã hội nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo.

[2.2] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: bị cáo có một tình tiết tăng nặng là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Gia đình bị cáo có công cách mạng được xem xét giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng: đối với các vật chứng 01 thùng giấy niêm phong bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 02 gói niêm phong số 435/1, 435/2 bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 túi giấy niêm phong, bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long là chất ma túy còn lại sau giám định, nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen đã qua sử dụng (không có biển số) và 1 biển số xe 84B1-275.48 là xe của chị Q, chị Q đã cho Diễm M là vợ của bị cáo, chị M không biết T sử dụng xe này để vận chuyển chất ma túy, nên trả lại cho chị M.

Tiền Việt Nam đồng là 20.190.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000113 ngày 06/5/2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long trong này có 590.000 đồng là tiền của cá nhân bị cáo không liên quan đến việc vận chuyển ma túy, nên hoàn trả cho bị cáo, còn lại 19.600.000 đồng T khai do Phạm Anh Nh nhờ lấy dùm của một người lạ mặt, Nh không thừa nhận, nên không xác định được tiền của ai, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

01 điện thoại di động Vivo đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.910.446 bị cáo Khai dùng để liên lạc với một người tên Kha Ly để nhận vận chuyển ma túy, hiện tại điện thoại không còn sử dụng được nên tịch thu tiêu hủy.

01 nón bảo hiểm màu xanh sọc trắng; 01 áo sơ mi có hoa văn trắng đen, 01 quần sọt màu xanh; 01 chứng minh nhân dân tên Phạm Văn T là tài sản cá nhân của T, nên hoàn trả cho T.

[4] Đối với hành vi của Phạm Anh Nh: T khai Nh là người yêu cầu T vận chuyển ma túy sẽ trả tiền công cho T, nhưng Nh không thừa nhận, nên không có căn cứ xử lý đối với Nh. Đối với đối tượng mang tên Kha Ly, T sử dụng điện thoại liên hệ nhận ma túy để vận chuyển, T không biết Kha Ly là ai, điện thoại của T không trích xuất được dữ liệu, nên cơ quan điều tra không có căn cứ truy tìm Kha Ly.

[5] Về hình phạt bổ sung: phạt bổ sung bị cáo 5.000.000 đồng.

[6] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ chấp nhận.

[7] Lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo là có căn cứ.

[8] Về án phí: bị cáo Phạm Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 20 (hai mươi) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày 23/8/2021.

Hình phạt bổ sung: căn cứ khoản 5 Điều 250 của Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Phạm Văn T phải nộp 5.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.

Xử lý vật chứng: căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 thùng giấy niêm phong bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 02 gói niêm phong số 435/1, 435/2 bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 túi giấy niêm phong, bên ngoài có dấu tròn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long; 01 điện thoại di động Vivo đã qua sử dụng có gắn sim số 0939.910.446

Hoàn trả cho chị Nguyễn Thị Diễm M 01 xe mô tô hiệu Sirius màu đỏ đen đã qua sử dụng (không có biển số) và 01 biển số xe 84B1-275.48.

Tịch thu sung quỹ nhà nước tiền Việt Nam 19.600.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000113 ngày 06/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Hoàn trả cho T 01 nón bảo hiểm màu xanh sọc trắng; 01 áo sơ mi có hoa văn trắng đen, 01 quần sọt màu xanh; 01 chứng minh nhân dân tên Phạm Văn T và số tiền 590.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000113 ngày 06/5/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Tất cả theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/5/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Vĩnh Long và Cục thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

Án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phạm Văn T phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Thị Thảo Quyên vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TANDCC: 01;
- VKSNDCC: 01;
- VKS TVL: 02;
- THADS TVL: 02;
- THA HSTVL: 01;
- STP: 01;
- VPĐT CAVL: 01;
- PHÒNG HỒ SƠ CAVL: 01;
- TG + BC: 02;
- NLQ: 01;
- UBND, CA xã HTh: 02;
- Lưu VP, P.KTNV: 02;
- Lưu hồ sơ vụ án: 04.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký và đóng dấu)

Huỳnh Thị Kiều Duyên

